

**Gửi các công ty hỗ trợ du lịch y tế - Cơ quan bảo lãnh (Công ty điều phối y tế, v.v.)**

**医療渡航支援企業様・身元保証機関様（登録医療コーディネーター等）**

**TIÊU CHUẨN TIẾP NHẬN VÀ GIẤY ĐỒNG Ý ĐỐI VỚI BỆNH NHÂN TỪ NƯỚC NGOÀI**

**渡航受診者に対する受入基準および同意書**

Tại Bệnh viện Narita, Đại học Y tế Phúc lợi Quốc tế (sau đây gọi là "bệnh viện chúng tôi"), việc đặt lịch khám ngoại trú cho bệnh nhân đến từ nước ngoài với mục đích điều trị (sau đây gọi là "bệnh nhân nước ngoài") được thực hiện thông qua Văn phòng Quốc tế. Sau khi xác nhận thời điểm, khoảng thời gian bệnh nhân ở tại Nhật Bản và liệu bệnh nhân có thể khám bệnh được hay không, chúng tôi sẽ thông báo cho bệnh nhân về ngày giờ có thể đặt lịch. Các công ty hỗ trợ du lịch y tế và cơ quan bảo lãnh (sau đây gọi là "công ty hỗ trợ du lịch") vui lòng cung cấp thông tin giải thích đầy đủ trước khi đặt lịch để bệnh nhân nước ngoài hiểu được những vấn đề sau.

国際医療福祉大学成田病院（以下、「当院」）では、治療を目的とした海外からの渡航者（以降、「渡航受診者」）の外来予約は、国際室を通して行っていただきます。来日可能な時期・期間、また受診の可否を事前にご提出いただく資料等で確認した後、予約可能な日時をご案内いたします。医療渡航支援企業様・身元保証機関様（以降、「渡航支援企業様等」）におかれましては、ご予約前に、下記の事項について渡航受診者にご理解いただけますよう、十分なお説明をお願いいたします。

**1. Về quy trình khám ngoại trú lần đầu cho bệnh nhân nước ngoài**

**1. 渡航受診者の初回外来受診の流れについて**

Theo nguyên tắc chung, lần đầu tiên bệnh nhân sẽ "chỉ khám lâm sàng" và nếu cần sẽ làm các xét nghiệm, thăm dò chức năng, chụp chiếu vào "ngày sau đó" (một số trường hợp cũng có thể làm xét nghiệm, v.v. luôn trong ngày sau khi xác nhận các tài liệu nhận được). Vì việc làm các xét nghiệm, v.v. là do bác sĩ điều trị quyết định nên bệnh nhân vui lòng cung cấp trước lịch sử y tế chi tiết và các yêu cầu để chúng tôi có thể đưa ra phản hồi phù hợp nhất.

原則として、初回は「診察のみ」とし、必要に応じ検査を「後日」行います（場合によっては、受領した資料等の確認を以って当日検査もあります）。検査については主治医の判断のため、最適な対応ができるよう、事前に渡航受診者のご要望と病歴について詳しくご提供ください。

**2. Xác nhận thời gian lưu trú để đảm bảo thời gian điều trị của bệnh nhân**

**2. 患者様の治療期間を確保するため、滞在期間の確認**

Việc điều trị chỉ có thể tiến hành nếu bệnh nhân có đủ thời gian ở tại Nhật Bản. Thời gian lưu trú là một trong những yếu tố để bác sĩ quyết định chấp nhận hay từ chối tiếp nhận bệnh nhân. Ngoài ra, để được điều trị y tế tại Nhật Bản cần phải xin thị thực (visa) lưu trú y tế.

治療は、日本に滞在する期間が十分にあることが前提となります。滞在期間は、主治医が「受入の可否」を判断する一因となります。また、日本で治療を受けるためには、医療滞在ビザの取得が必要です。

**3. Nộp bản photo hộ chiếu của bệnh nhân (trang có ảnh và thị thực cho thời gian lưu trú y tế)**

**3. 患者様のパスポートの顔写真付ページと医療滞在ビザのページの写しの提出**

Vui lòng đảm bảo nộp bản photo hộ chiếu của bệnh nhân (trang có ảnh thẻ) khi yêu cầu tư vấn ngoại trú. Bản photo trang thị thực (visa) lưu trú y tế thì vui lòng nộp sau khi nhận được thị thực.

外来受診お問い合わせの際は、必ずパスポートの写し（顔写真付ページ）をご提出ください。医療滞在ビザのページの写しは、医療滞在ビザを取得次第、ご提出ください。

#### 4. Chi phí y tế và phương thức thanh toán

##### 4. 診療費用及び支払方法

Chi phí điều trị y tế cho bệnh nhân nước ngoài không tham gia bảo hiểm y tế công cộng của Nhật Bản là "20 yên/1 điểm" dựa trên bảng điểm chi phí y tế. Bệnh nhân sẽ được yêu cầu chuyển khoản ngân hàng trước số tiền được ghi trên "Giấy đồng ý thanh toán và ước tính chi phí y tế" do bệnh viện chúng tôi cấp. Nếu chi phí điều trị vượt quá số tiền đó, bệnh viện sẽ yêu cầu công ty hỗ trợ du lịch y tế thế chấp số tiền vượt quá, vì vậy hãy nhanh chóng yêu cầu bệnh nhân hoặc gia đình tiến hành thanh toán. Nếu việc thanh toán không được đảm bảo, bệnh viện có thể hủy bỏ việc điều trị ngay cả khi bệnh nhân đang điều trị giữa chừng.

日本の公的健康保険に加入していない渡航受診者の診療にかかる費用は、診療報酬点数表に基づき「1点20円」となります。当院が発行した「医療費概算兼支払同意書」の提示金額に基づき事前にお振込みいただきます。診療にかかる費用がその金額を超過する場合、当院はその超過金額を医療渡航支援企業様等に担保いただきますので、速やかに渡航受診者やそのご家族等に対して支払いを求めてください。支払いが確約されない場合、当院は該当患者の治療途中でも取りやめることができます。

#### 5. Về phí khám lần đầu

##### 5. 初診費用について

Nếu bệnh nhân không mang theo giấy giới thiệu của cơ sở y tế có bảo hiểm của Nhật Bản, chúng tôi sẽ thu riêng một khoản phụ phí cố định là 7.700 yên (đã bao gồm thuế) giống như đối với người Nhật.

日本の保険医療機関の紹介状を持参しない場合、選定療養費として「7,700円（税込）」を別途徴収させていただきます。

#### 6. Chi phí khám bệnh ngoại trú cho người nước ngoài

##### 6. 外国人医療相談外来の費用について

Dịch vụ tư vấn y tế ngoại trú cho người nước ngoài cung cấp ý kiến thứ hai của bác sĩ chuyên khoa cho bệnh nhân nước ngoài tới Nhật Bản. Ngoài ra, nếu bệnh nhân không thể đến Nhật Bản, người được ủy quyền có thể đến bệnh viện và được tư vấn y tế (cần có thư ủy quyền của bệnh nhân). Tất cả các khoản phí là 66.000 yên (đã bao gồm thuế, về nguyên tắc là 60 phút, không thể tăng thêm thời gian). Chúng tôi cũng chấp nhận tư vấn y tế từ xa với chi phí 110.000 yên (đã bao gồm thuế, về nguyên tắc là 60 phút, không thể tăng thêm thời gian).

外国人医療相談外来では、渡航受診者ご本人に専門の医師によるセカンドオピニオンを提供しております。また、ご本人が来日できない場合には、代理人が来院し、医療相談を受けることもできます（患者ご本人の委任状が必要になります）。料金はいずれも66,000円（税込、原則60分、延長不可）です。また、遠隔での医療相談も受け付けており、こちらの料金は110,000円（税込、原則60分、延長不可）になります。

#### 7. Đi cùng với phiên dịch viên y tế

##### 7. 医療通訳の付添

Bệnh viện chúng tôi yêu cầu bệnh nhân hiểu chính xác những giải thích của các chuyên gia y tế về việc khám và điều trị. Đồng thời khi tiến hành điều trị, chúng tôi yêu cầu bệnh nhân ký vào giấy đồng ý để xác nhận sự đồng ý và nguyện vọng của bệnh nhân về việc điều trị. Chúng tôi quy định bệnh nhân “bắt buộc” phải đi cùng phiên dịch viên y tế, bắt

kể khám ngoại trú hay nhập viện. Vào thời điểm nhập viện, theo quyết định của bác sĩ điều trị và điều dưỡng trưởng của khu nội trú, bệnh nhân có thể không cần thiết phải đi cùng phiên dịch vào ban đêm. Trong trường hợp đó, bệnh nhân vui lòng đảm bảo sẵn sàng liên hệ với chúng tôi trong trường hợp khẩn cấp. Để ngăn ngừa tai nạn y tế, chúng tôi không cho phép phiên dịch không chuyên nghiệp như thành viên gia đình hoặc người quen. Trường hợp bất đắc dĩ những người đó phải làm phiên dịch thì họ sẽ được yêu cầu ký vào “Giấy đồng ý liên quan tới phiên dịch” của bệnh viện.

当院では検査や治療について、受診者が医療従事者による説明内容を正確にご理解いただき、同意書に署名を頂くなど、治療に対する意思・同意を確認しながら、治療を進めています。医療通訳者の付添は、外来受診・入院に関わらず「必須」とさせていただきます。入院の際には、主治医と病棟看護師長の判断により、夜間の付添を不要とする場合もあります。その場合は、必ず緊急時の連絡が可能な体勢をとっていただきます。なお、ご家族や知人による通訳は、医療事故防止のため認めておりません。やむを得ず該当関係者の方が通訳業務を行う場合は、当院の「通訳に係る同意書」にご署名いただきます。

## 8. Trường hợp bệnh nhân nước ngoài tới nhập viện, về nguyên tắc sẽ sử dụng “phòng riêng”

### 8. 渡航受診者の入院の場合、原則「個室」を利用

Trường hợp điều trị nội trú cho bệnh nhân nước ngoài, về nguyên tắc bệnh nhân sẽ sử dụng “phòng riêng” (có tính phí). Không thể thay đổi phòng bệnh theo yêu cầu của bệnh nhân nước ngoài hoặc công ty hỗ trợ du lịch. Tuy nhiên, phòng có thể được thay đổi theo quyết định của bác sĩ điều trị và điều dưỡng trưởng của khu nội trú. Để biết giá phòng riêng, vui lòng liên hệ với Văn phòng Quốc tế của bệnh viện.

Việc nhập viện cùng với gia đình là tùy theo quyết định của bác sĩ điều trị, vì vậy nếu bệnh nhân có bất kỳ yêu cầu nào, vui lòng liên hệ với Văn phòng Quốc tế của bệnh viện. Bệnh nhân có thể được cho phép tối đa 1 người đi cùng.

Ngoài ra, tùy theo tình trạng của bệnh nhân nước ngoài, chúng tôi có thể yêu cầu phiên dịch viên ở lại qua đêm. Trong trường hợp đó, chúng tôi sẽ tính phí phòng của phiên dịch viên riêng với phòng của bệnh nhân nước ngoài.

渡航受診者の入院治療の場合、原則「個室」(有料)をご利用いただきます。渡航受診者または渡航支援企業様等のご希望による病室の変更はできません。ただし主治医と病棟看護師長の判断により、病室を変更する場合があります。個室料金については、当院の国際室にご確認ください。

ご家族の方の付き添い入院については、主治医の判断になりますので、ご要望がございましたら、当院の国際室にご確認ください。最大1名まで付き添いを認める場合があります。

また渡航受診者の容態により、通訳者の宿泊をお願いする場合があります。その際には渡航受診者とは別に個室代金を請求させていただきます。

## 9. Các thủ tục khi tới khám

### 9. 当日の受付

Vui lòng điền trước các mục cần thiết vào "Mẫu đơn đề nghị khám chữa bệnh" và nộp cho "Quầy khám lần đầu" khi đến bệnh viện và lấy thẻ khám bệnh. Vào ngày đến khám, bệnh nhân nước ngoài phải ký tên vào cột chữ ký. Ngoài ra, chúng tôi sẽ kiểm tra hộ chiếu của bệnh nhân, vì vậy hãy nhớ mang theo.

\* "Mẫu đơn đề nghị khám chữa bệnh" sẽ được gửi trước cho công ty hỗ trợ du lịch, v.v.

「診療申込書」に事前に必要事項をご記入いただき、来院の際、「初診窓口」にご提出いただき、診察券を取得してください。なお、署名欄は渡航受診者が来院当日に自筆で署名してください。また、パスポートを確認させていただきますので、ご持参ください。

※「診療申込書」は事前に、渡航支援企業様等へ送付いたします。

## 10. Bệnh nhân vui lòng hợp tác trả lời bảng câu hỏi khảo sát

### 10. アンケートのご協力

Sau khi thanh toán, chúng tôi sẽ đưa cho bệnh nhân một “Bảng câu hỏi khảo sát”. Bệnh nhân vui lòng tự điền vào biểu mẫu và nộp cho "Quầy lễ tân và cung cấp thông tin".

\*"Bảng câu hỏi khảo sát" sẽ được gửi tới công ty hỗ trợ du lịch.

会計後、患者様に「アンケート」をお渡しします。患者様ご本人にご記入いただき「インフォメーション受付」へご提出をお願いいたします。

※「アンケート調査表」は別途、渡航支援企業様等へ送付いたします。

Tôi đồng ý về việc giải thích đầy đủ các nội dung trên cho bệnh nhân nước ngoài.

上記内容について渡航受診者に十分に説明をすることを同意いたします。

Tên bệnh nhân	Quốc tịch	
患者名 _____	国籍 _____	
Tên công ty	Đóng dấu công ty	
御社名 _____	社印 _____	
Tên người phụ trách		
ご担当 _____		
Ngày điền: năm	tháng	ngày
日 付 _____	年 _____	月 _____ 日